

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 29-5-2019

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 45 phút ngày 07/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình kết hợp với Công an xã TB phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn L đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu được: 01 gói nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng dạng rắn nghi là ma túy; 01 túi xách; 01 điện thoại di động hiệu Samsung; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn L. Số chất thu giữ nghi là ma túy được niêm phong, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã quyết định trưng cầu giám định.

Tại kết luận giám định số 59-GĐH/PC09 ngày 09/04/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, kết luận: Chất dạng rắn màu trắng (tinh thể màu trắng) bên trong gói nilon được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật có chữ ký, chữ viết họ tên “Nguyễn Văn L”, ký hiệu M1, gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,4301 gam, loại Methamphetamine (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Quá trình điều tra đã chứng minh được: Ngày 06/4/2019, khi đang ở thành phố Hồ Chí Minh, Nguyễn Văn L ra khu vực Bến xe AS mua 700.000 đồng ma túy đá của một người đàn ông (L khai không biết họ, tên, địa chỉ), mục đích đem về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, L sử dụng hết một phần, số ma túy còn lại L cất giấu trong túi xách. Đến 12 giờ 45 phút ngày 07/4/2019, L đeo túi xách có cất giấu ma túy bên người đi xe khách về đến trước Trường trung học phổ thông TB thuộc ấp NH, xã TB, L xuống xe thì bị bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 09 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau truy tố bị cáo Nguyễn Văn L, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ y cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”: Phạt bị cáo L từ 01 năm tháng đến 02 năm tù.

Vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Samsung cảm ứng GT-S5360, cũ đã qua sử dụng do không có liên quan đến vụ án; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, ngày 09/4/2019 tên mẫu M1, trọng lượng 1,1257 gam và 01 túi xách da màu đen, cũ đã qua sử dụng. Đối với 01 giấy chứng

minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn L, xét thấy là giấy tờ tùy thân, không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho L (ông T nhận thay) là phù hợp.

- Bị cáo thừa nhận các hành vi phạm tội như đã được trình bày trên và xin được giảm nhẹ hình phạt;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 07/4/2019, Nguyễn Văn L có hành vi đi mua ma túy cất giấu trong túi xách nhằm mục đích đem về nhà sử dụng, khi đi đến khu vực ấp NH, xã TB thì bị bắt. Kết quả giám định khối lượng 1,4301 gam là chất ma túy Methamphetamine.

[3] Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu đã thu thập có tại hồ sơ. Từ những căn cứ đã nêu có cơ sở kết luận hành vi của bị cáo phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 09/5/2019 mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng để nhận biết hành vi của mình là xâm phạm đến chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe và sức lao động của con người, là mầm mống của nhiều loại tội phạm khác nhưng vì bản tính thích hưởng thụ nhằm thỏa mãn cơn nghiện của bản thân, xem thường pháp luật nên bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Lỗi khi thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi cố ý, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 1,4301 gam là chất ma túy Methamphetamine. Do đó, cần xử phạt với mức hình phạt thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để phòng ngừa chung và giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Khi áp dụng hình phạt, Hội đồng có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, trình độ văn hóa thấp, khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[6] Vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động hiệu Samsung cảm ứng GT-S5360, cũ đã qua sử dụng, xét thấy điện thoại nêu trên là tài sản của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 phong bì hoàn mẫu được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, ngày 09/4/2019 tên mẫu M1, trọng lượng 1,1257 gam và 01 túi xách da màu đen, cũ đã qua sử dụng, xét đây là vật chứng liên quan đến vụ án nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[7] Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Phạt bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày 07/4/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 phong bì hoàn mẫu được niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, ngày 09/4/2019 tên mẫu M1, trọng lượng 1,1257 gam; 01 túi xách da màu đen, cũ đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn L 01 điện thoại di động hiệu Samsung cảm ứng GT-S5360, cũ đã qua sử dụng.

Các vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình quản lý (biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/5/2019).

3. Nghĩa vụ chịu án phí và quyền kháng cáo:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn L phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bản án này là sơ thẩm, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Thới Bình;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Thới Bình;
- Chi cục THA huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Lan Anh